

KẾ HOẠCH

triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường

Thực hiện Kế hoạch số 74-KH/BTGDVTU, ngày 04/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố (viết tắt là Phong trào), Ban Thường vụ Đảng ủy phường Nhị Chiểu xây dựng Kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường theo hướng thiết thực, hiệu quả, đi vào chiều sâu; gắn việc phổ cập kỹ năng số với nhiệm vụ chuyển đổi số của Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhu cầu thực tế của cán bộ, đảng viên, người dân.

Tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và kỹ năng sử dụng nền tảng số, dịch vụ số thiết yếu; ưu tiên kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh và xác thực điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, khai thác các nền tảng số phục vụ học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Phát huy vai trò của cấp ủy, người đứng đầu, Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, hội viên và các lực lượng tại tổ dân phố trong việc trực tiếp hướng dẫn người dân theo phương châm “cầm tay chỉ việc”; đồng thời chú trọng nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

2. Yêu cầu

Thực hiện theo phương châm “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; lấy dữ liệu số, sản phẩm đầu ra và mức độ chuyển biến trong sử dụng dịch vụ số của người dân làm căn cứ đánh giá.

Bám sát nội dung các văn bản của Trung ương, Thành ủy, Ban Tuyên giáo và

Dân vận¹ và của Đảng ủy phường², khắc phục những hạn chế, bất cập trong năm đầu triển khai Phong trào; kịp thời nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo; không triển khai hình thức, chạy theo số lượng lớp hoặc số cuộc tuyên truyền mà phải chú trọng kết quả học tập, khả năng thao tác và mức độ sử dụng thực tế của từng nhóm đối tượng.

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các biểu hiện thiếu thực chất, đồng thời biểu dương, nhân rộng tập thể, cá nhân, mô hình có hiệu quả.

II. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

1. Phong trào “Bình dân học vụ số” cần gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị: Bám sát các chủ trương, định hướng của Trung ương, chương trình, kế hoạch, Đề án chuyển đổi số đã được phê duyệt và nhiệm vụ chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị để triển khai Phong trào; xác định thực hiện Phong trào là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số của cán bộ, công chức, viên chức, người dân. Việc tổ chức thực hiện phải gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể về xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khai thác hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ số và dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường số.

2. Tập trung triển khai Phong trào thực chất trong toàn phường: Trọng tâm triển khai Phong trào đặt tại các cơ quan, đơn vị, gắn trực tiếp với nhu cầu sử dụng dịch vụ số của người dân và yêu cầu thực thi công vụ của cán bộ, công chức trên môi trường số. Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, xác định rõ đối tượng, nội dung, thời gian thực hiện, đơn vị phụ trách và kết quả đầu ra cần đạt, tránh tình trạng triển khai hình thức. Tăng cường triển khai Phong trào tại các khu vực còn khó khăn trong tiếp cận công nghệ số; bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội được tiếp cận, hướng dẫn và nâng cao kỹ năng số cơ bản; ưu tiên hỗ trợ các nhóm đối tượng yếu thế, người cao tuổi, người khuyết tật trong tiếp cận và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số. Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận ở tổ dân phố trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân tham gia học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”.

¹ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 478-KH/TU ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 74-KH/BTGDVTU ngày 04/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”.

² Kế hoạch số 05-KH/ĐU ngày 23/01/2026 của BCD thực hiện NQ57, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026, Kế hoạch số 67-KH/ĐU ngày 20/3/2026 về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng phường năm 2026, Kế hoạch số 18-KH/ĐU ngày 18/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 137-KH/ĐU ngày 30/7/2026 về đẩy mạnh thông tin tuyên truyền trên báo chí về việc tổ chức, triển khai thực hiện nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị và kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số.

3. Phổ cập kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thiết yếu, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân: Tập trung phổ cập các kỹ năng số cơ bản và kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thiết yếu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, định danh và xác thực điện tử, khai thác các nền tảng số phục vụ học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống. Kết quả phổ cập kỹ năng số được đánh giá thông qua mức độ tiếp cận, tần suất và sử dụng và hiệu quả khai thác các dịch vụ số của người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên chức.

4. Phát huy vai trò nòng cốt của các lực lượng tham gia triển khai Phong trào tại cộng đồng: Huy động sự tham gia của Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, thanh niên, sinh viên, các tổ chức chính trị - xã hội và các lực lượng tình nguyện trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, học tập và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số. Đổi mới phương thức tuyên truyền, hướng dẫn theo hướng “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ trực tiếp tại cộng đồng; tiếp tục xây dựng các mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo để nhân rộng trên địa bàn phường. Việc đánh giá hiệu quả hoạt động của các lực lượng tham gia phải gắn với kết quả hỗ trợ thực tế và mức độ chuyển biến trong sử dụng dịch vụ số của người dân.

Thực hiện theo dõi, tổng hợp và cập nhật đầy đủ dữ liệu, minh chứng về kết quả Phong trào theo hướng dẫn; kết quả thực hiện được sử dụng làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

5. Tăng cường quản lý, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào dựa trên dữ liệu: Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi, thống kê, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào. Khuyến khích khai thác hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số”, ứng dụng VNeID và các nền tảng số liên quan để hỗ trợ công tác học tập, bồi dưỡng, cập nhật và xác nhận kết quả phổ cập kỹ năng số. Thực hiện theo dõi, đánh giá trên cơ sở dữ liệu số, sản phẩm đầu ra và kết quả thực tế; giảm tối đa việc báo cáo thủ công, nâng cao tính công khai, minh bạch trong đánh giá kết quả thực hiện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 478-KH/TU, ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 05-KH/ĐU ngày 23/01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy và các văn bản, quy định liên quan về kỹ năng số; phát huy, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong thực hiện Phong trào thời gian qua. Đồng thời, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về phong trào “Bình dân học vụ số”

Tập trung tuyên truyền sâu rộng các quan điểm, chủ trương của Đảng; lan toả các thông điệp, chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đổi mới công tác tuyên truyền theo hướng chuyên sâu, có tính dẫn dắt và lan toả: Tăng cường chuyên trang, chuyên mục, tuyển bài, chương trình chuyên đề về Phong trào; tăng cường các thông tin chuyên sâu, phóng sự, tọa đàm, giao lưu, phim tài liệu, sản phẩm đa phương tiện...

Đẩy mạnh truyền thông trên môi trường số: Tăng cường ứng dụng các công nghệ thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông mới, phát triển các sản phẩm truyền thông số ngắn gọn, trực quan, dễ tiếp cận; vận hành hiệu quả hệ thống thông tin tuyên giáo và dân vận phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào.

Phản ánh kết quả triển khai Phong trào ở các cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, phản ánh, lan toả những mô hình mới, cách làm sáng tạo, sáng kiến tiêu biểu, gương tập thể, cá nhân tiêu biểu; phổ biến những kinh nghiệm hay trong phổ cập kỹ năng số, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác, lao động, sản xuất, học tập và đời sống. Phổ cập tri thức, kỹ năng số, phát triển học liệu số, học tập số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các nền tảng, công cụ phục vụ người dân. Phản ánh kịp thời những khó khăn, hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai Phong trào; chấn chỉnh các biểu hiện hình thức, thiếu thực chất.

Huy động doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, viễn thông, công nghệ số và truyền thông đồng hành triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về Phong trào.

Gắn công tác tuyên truyền với công tác định hướng dư luận xã hội; Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội liên quan đến Phong trào và các vấn đề mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số; kịp thời cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, khách quan; nâng cao chất lượng dự báo, định hướng dư luận xã hội.

Tuyên truyền thường xuyên về kỹ năng số thiết yếu, nhận diện và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, ứng xử văn hóa trên môi trường số và sử dụng AI an toàn, hiệu quả.

2. Phát huy vai trò của nền tảng “Bình dân học vụ số”

2.1. Tập trung triển khai nền tảng “Bình dân học vụ số”

Hướng dẫn, tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số” phục vụ nhu cầu học tập số của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đồng thời phục vụ công tác quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào trên địa bàn phường. Gắn việc tổ chức học tập, đánh giá, xác nhận kết quả phổ cập kỹ năng số với việc sử dụng nền tảng; tăng cường cập nhật, quản lý dữ liệu trên hệ thống, bảo đảm phản ánh đúng thực chất kết quả triển khai Phong trào.

Tổ chức triển khai việc sử dụng ứng dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học trên nền tảng “Bình dân học vụ số”; từng bước thực hiện kết nối, đồng bộ

dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi và hiển thị kết quả học tập, phổ cập kỹ năng số của người học.

Rà soát, lựa chọn và tổ chức triển khai các nội dung học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số” phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường; đề xuất với Trung ương, Thành ủy bổ sung, hoàn thiện các nội dung cần thiết, nhất là các chuyên đề về kỹ năng số thiết yếu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, bảo đảm an toàn thông tin, phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng, ứng xử văn hóa trên môi trường số, nhận diện thông tin xấu, độc.

2.2. Triển khai các bài giảng phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số”

Tổ chức triển khai, sử dụng các bài giảng phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số” đã được ban hành theo Quyết định số 522/QĐ-BGDĐT, ngày 10/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tập trung vào kỹ năng thực hành, sử dụng các dịch vụ số thiết yếu trong công việc và đời sống của người dân trên địa bàn phường.

Nghiên cứu, triển khai các nội dung học tập về trí tuệ nhân tạo theo định hướng chương trình “Bình dân học vụ AI” của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trang bị kiến thức nền tảng, kỹ năng sử dụng AI an toàn, hiệu quả, có trách nhiệm trong học tập, công việc, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Triển khai, sử dụng bộ công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số, gắn với các bài giảng đã công bố, phù hợp với điều kiện triển khai thực tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn phường.

2.3. Tổ chức triển khai học tập, đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số

Các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai học tập, đánh giá và xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số trên cơ sở hệ thống bài giảng và công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, thẩm định và triển khai trên nền tảng “Bình dân học vụ số”. Việc tham gia học tập trên nền tảng là bắt buộc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực nhà nước; đồng thời khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân tích cực tham gia, gắn với nhu cầu thực tiễn và khả năng tiếp cận của từng nhóm đối tượng. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm theo dõi tiến độ học tập của từng nhóm đối tượng, cập nhật kết quả học tập trên nền tảng và sử dụng dữ liệu này làm căn cứ đánh giá kết quả triển khai Phong trào.

3. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào trên cơ sở dữ liệu số

Kịp thời tổ chức triển khai Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương. Chú trọng đánh giá thực chất các hoạt động phổ cập, kết quả đầu ra và tác động của Phong

trào, bảo đảm đo lường được, có thể so sánh giữa các cơ quan, đơn vị và phù hợp với điều kiện triển khai thực tế của phường.

Triển khai thực hiện văn bản của Trung ương về hướng dẫn triển khai, thu thập dữ liệu và tổng hợp kết quả theo Bộ chỉ số; tích hợp vào hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết của Trung ương và của tỉnh. Việc đánh giá ưu tiên sử dụng dữ liệu trích xuất từ các nền tảng số bảo đảm khách quan, minh bạch.

Tổ chức triển khai Phong trào gắn với các nội dung của Bộ chỉ số. Định kỳ cập nhật dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện trên hệ thống theo dõi; kết quả thực hiện Phong trào được đánh giá trên cơ sở dữ liệu và minh chứng cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy kết quả thực hiện Phong trào làm một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

4. Phát huy vai trò của các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cơ sở

4.1. Triển khai, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

Củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số của chính; chú trọng triển khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các điểm cung cấp dịch vụ công, dịch vụ số cho người dân. Xác định rõ nhiệm vụ, phương thức hoạt động và cơ chế phối hợp của Tổ công nghệ số cộng đồng với chính quyền và các cơ quan liên quan. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng phải thường xuyên, có kế hoạch cụ thể, xác định rõ nội dung hỗ trợ, đối tượng ưu tiên và chỉ tiêu thực hiện; mỗi hoạt động hỗ trợ cần được ghi nhận thông qua danh sách người được hỗ trợ, nhật ký hoạt động hoặc dữ liệu trên các nền tảng số. Khuyến khích lồng ghép hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng với các mô hình tự quản ở khu dân cư, tổ hòa giải, tổ an ninh cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận người dân, phát huy lực lượng tại chỗ và giảm chồng chéo trong tổ chức thực hiện. Chủ động lồng ghép triển khai Kế hoạch bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng số và phương pháp huấn luyện cho lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cơ sở.

4.2. Huy động các cơ sở giáo dục, học sinh, sinh viên, đoàn viên, hội viên tham gia phổ cập kỹ năng số

Huy động sự tham gia của các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tham gia phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, người dân và doanh nghiệp; phát huy vai trò học sinh, sinh viên với vai trò “đại sứ số”, phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân học tập và sử dụng các dịch vụ số. Việc huy động cần gắn với nhiệm vụ chính trị của phường, có phân công rõ trách nhiệm giữa nhà trường, tổ chức đoàn thể và cấp ủy, chính quyền phường.

4.3. Chú trọng nâng cao kỹ năng số cho nhóm đối tượng yếu thế

Tập trung hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người lao động phổ thông, hộ nghèo, hộ cận nghèo. Trên cơ sở các tài liệu, bài giảng chung của Phong trào, chủ động lựa chọn, biên tập tài liệu ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, dễ thao tác; tăng cường nội dung bảo đảm an toàn thông tin, phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng. Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ thiết bị, đường truyền, điểm truy cập Internet, bảo đảm phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau”.

4.4. Nhân rộng các mô hình phổ cập kỹ năng số thiết thực tại cộng đồng

Tiếp tục triển khai, nhân rộng các mô hình đã xác định tại Kế hoạch số 478-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 05-KH/ĐU ngày 23/01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy, gắn mô hình với nhu cầu cụ thể của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

5. Kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện Phong trào

5.1. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát, khảo sát việc triển khai Phong trào

Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như: Khai thác nền tảng “Bình dân học vụ số”; tổ chức phổ cập kỹ năng số tại cơ sở; hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; việc đánh giá, xác nhận kết quả trên nền tảng “Bình dân học vụ số”; ghi nhận trên hệ thống; triển khai Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5.2. Theo dõi, giám sát, tổng hợp, phân tích dữ liệu thực hiện Phong trào

Tổng hợp, phân tích dữ liệu từ các nền tảng số và Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá để kịp thời phát hiện những cơ quan, đơn vị triển khai chậm, hình thức hoặc thiếu dữ liệu thực chất. Việc theo dõi, đánh giá dựa trên dữ liệu trích xuất từ nền tảng “Bình dân học vụ số” và các hệ thống số có liên quan.

5.3. Đánh giá kết quả thực tế, chấn chỉnh kịp thời, biểu dương mô hình hiệu quả

Định kỳ rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và kết quả phổ cập kỹ năng số của các nhóm đối tượng. Việc kiểm tra không dừng ở việc xác nhận số lớp tập huấn, số cuộc tuyên truyền mà tập trung vào kết quả thực tế như mức độ tham gia học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, số người được ghi nhận trên hệ thống VNeID, khả năng sử dụng dịch vụ số của người dân sau khi được hỗ trợ. Kết quả kiểm tra, giám sát được sử dụng làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; đồng thời làm cơ sở biểu dương, khen thưởng, nhân rộng mô hình hiệu quả và chấn chỉnh các biểu hiện triển khai hình thức, chạy theo thành tích.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách phường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định; lồng ghép với các chương trình, nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính và công tác tuyên truyền.

Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để hỗ trợ thiết bị, đường truyền, điểm truy cập Internet, học liệu và hoạt động phổ cập kỹ năng số; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra lãng phí.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về Phong trào; định hướng các cơ quan tuyên truyền, các tổ chức đảng trực thuộc tích cực thông tin, tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tăng cường tin bài lan tỏa các hoạt động, mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình “Đại sứ số” trong triển khai Phong trào; lan tỏa kết quả triển khai Phong trào trên hệ thống thông tin và các nhóm cộng đồng số nhằm nâng cao nhận thức, tạo sức lan tỏa sâu rộng về Phong trào; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến từng đối tượng đặc thù.

Tham mưu tổ chức tổng kết 02 năm triển khai thực hiện Phong trào; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai Phong trào trên địa bàn phường. Tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch; kịp thời báo cáo và đề xuất với Ban Chỉ đạo thành phố các vấn đề phát sinh để xem xét, xử lý.

Chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào và Kế hoạch này; kịp thời báo cáo và đề xuất với Ban Chỉ đạo thành phố, Thường trực Đảng ủy phường các vấn đề phát sinh để xem xét, xử lý.

2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về triển khai phong trào bình dân học vụ số và Kế hoạch này; phát huy vai trò tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và Nhân dân; góp phần củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện.

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng trong việc triển khai các nhiệm vụ của Phong trào; cập nhật dữ liệu, kết quả thực hiện theo yêu cầu của hệ thống theo dõi; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu và kết quả báo cáo.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về việc triển khai Phong trào trong cơ quan, đơn vị; tổ chức quán triệt và đôn đốc thực hiện theo đúng kế hoạch.

Phối hợp nắm bắt tình hình, phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường

Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá các nội dung trong Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường.

Chỉ đạo các phòng, ban, ngành triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số của từng ngành, lĩnh vực, chú trọng các lĩnh vực gắn trực tiếp với người dân như y tế số, văn hóa số, thanh toán số, dịch vụ công trực tuyến... bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Huy động các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số tham gia hỗ trợ hạ tầng số, nền tảng, giải pháp kỹ thuật, thiết bị và nguồn lực triển khai Phong trào; đồng thời phối hợp phát triển các nền tảng học tập và dịch vụ số phục vụ người dân.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trong khối cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền.

4. Đảng ủy Công an phường

Bám sát chỉ đạo của Bộ Công an, Công an thành phố chỉ đạo xây dựng và triển khai Kế hoạch đối với lực lượng Công an phường; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an toàn dữ liệu trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

Phối hợp hướng dẫn khai thác, sử dụng nền tảng “Bình dân học vụ số” và thúc đẩy học tập số, bảo đảm làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị triển khai thống nhất, thuận lợi, hiệu quả và đồng bộ; xác thực người học, kết nối, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, đánh giá kết quả học tập; khai thác, tổng hợp và phân tích dữ liệu từ nền tảng “Bình dân học vụ số” và các hệ thống liên quan để phục vụ theo dõi, đánh giá, kịp thời phát hiện các đơn vị triển khai chậm, hình thức hoặc thiếu dữ liệu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

5. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn, các chi, đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kịp thời các nhiệm vụ của Phong trào; trọng tâm là tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, đánh giá và xác nhận phổ cập kỹ năng số; duy trì hoạt động hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng; đồng thời huy động đoàn viên, hội viên và các lực lượng tại địa bàn tích cực hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số..

Tập trung phổ cập kỹ năng số cho các nhóm đối tượng ưu tiên (người cao tuổi, người khuyết tật...), bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội tiếp cận kỹ năng số cơ

bản; đồng thời khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số”. Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia; chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai hỗ trợ trực tiếp tại các cụm dân cư. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo và cập nhật đầy đủ dữ liệu kết quả thực hiện theo quy định. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả triển khai, coi đây là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời thông tin về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) để tổng hợp, tham mưu, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Đảng ủy xem xét, chỉ đạo xử lý./

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Thành phố (để báo cáo),
- Văn phòng Thành ủy (để báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- MTTQVN và các tổ chức CT-XH phường,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thị Hương

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ” 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 142 -KH/ĐU, ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Nhị Chiểu)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu kết quả (KPI)	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Quán triệt, tuyên truyền Kế hoạch 74-KH/BTGDVTU, Kế hoạch số 142-KH/ĐU của Đảng ủy và Phong trào; tuyên truyền kỹ năng số thiết yếu, an toàn thông tin, phòng tránh lừa đảo	Ban Xây dựng Đảng	Văn phòng Đảng ủy; MTTQ; các tổ chức CT-XH; chi bộ trực thuộc	100% cơ quan, đơn vị, chi bộ được tuyên truyền; có sản phẩm truyền thông số và nội dung tuyên truyền tại cơ sở	Thường xuyên	
2	Hướng dẫn cán bộ, đảng viên, người lao động và Nhân dân học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”; hỗ trợ đăng nhập, học tập, đánh giá và xác nhận kết quả.	Ban Xây dựng Đảng	Văn phòng Đảng ủy; UBND phường; các cơ quan liên quan, các chi, đảng bộ trực thuộc	Phân đầu 100% cán bộ, công chức, người lao động trong hệ thống chính trị phường được hướng dẫn và tham gia học tập; theo dõi được kết quả trên nền tảng.	Tháng 8-12/2026	
3	Triển khai sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học và hỗ trợ thực hiện các dịch vụ số thiết yếu.	Công an phường	Ban Xây dựng Đảng; UBND phường; Tổ công nghệ số cộng đồng	Người dân được hướng dẫn trực tiếp; kết quả hỗ trợ được ghi nhận, tổng hợp theo quy định	Thường xuyên	
4	Rà soát, củng cố Tổ công nghệ số cộng đồng; xây dựng lịch và nội dung hỗ trợ “cầm tay chỉ việc” tại khu dân cư.	UBND phường	Ban Xây dựng Đảng; MTTQ; các tổ chức CT-	100% Tổ công nghệ số cộng đồng được phân công nhiệm vụ; mỗi tổ có ít nhất 01 đợt hỗ trợ trong 6 tháng cuối năm; có nhật ký/danh sách hỗ trợ.	Tháng 8-12/2026	

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu kết quả (KPI)	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			XH; chi bộ, khu dân cư			
5	Phổ cập kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, định danh điện tử, nền tảng số phục vụ học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống.	UBND phường	Tổ công nghệ số cộng đồng; MTTQ; các tổ chức CT-XH	Có nội dung hướng dẫn theo từng nhóm đối tượng; người được hỗ trợ thực hiện được thao tác sau hướng dẫn.	Thường xuyên	
6	Tập trung hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người lao động phổ thông, hộ nghèo, hộ cận nghèo và người còn hạn chế kỹ năng số.	MTTQ và các tổ chức CT-XH	UBND phường; Tổ công nghệ số cộng đồng; chi bộ khu dân cư	Mỗi đơn vị, đoàn thể lựa chọn nhóm/địa bàn ưu tiên; tài liệu hướng dẫn ngắn gọn, trực quan, dễ thao tác.	Thường xuyên	
7	Triển khai, nhân rộng các mô hình “Đại sứ số”, “Gia đình số”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số”.	MTTQ và các tổ chức CT-XH	Ban Xây dựng Đảng; UBND phường; các chi bộ	Phân đầu duy trì/triển khai ít nhất 02 mô hình có hoạt động thực chất, có sản phẩm và kết quả đo được.	Tháng 9-12/2026	
8	Huy động đoàn viên, học sinh, sinh viên và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tham gia làm “đại sứ số”, hỗ trợ người dân.	Đoàn Thanh niên phường	UBND phường; các cơ sở giáo dục; Tổ công nghệ số cộng đồng	Có hoạt động phối hợp cụ thể; phân công rõ lực lượng, địa bàn và nội dung hỗ trợ.	Tháng 8-12/2026	
9	Theo dõi, tổng hợp dữ liệu, minh chứng về kết quả Phong trào; cập nhật theo hệ thống và hướng dẫn của Trung ương, Thành phố.	Ban Xây dựng Đảng	Văn phòng Đảng ủy; UBND phường; Công an phường; các	Dữ liệu, minh chứng được cập nhật đầy đủ; kịp thời phát hiện đơn vị triển khai chậm, thiếu dữ liệu.	Định kỳ hằng tháng/quý	

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu kết quả (KPI)	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			đơn vị liên quan			
10	Kiểm tra, giám sát việc khai thác nền tảng, hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng, kết quả học tập, đánh giá kỹ năng số và bảo đảm an toàn thông tin	Ban Xây dựng Đảng	UBKT Đảng ủy; Văn phòng Đảng ủy; Công an phường; các đơn vị liên quan	Có kế hoạch/biên bản kiểm tra, đánh giá; kiến nghị chấn chỉnh cụ thể; biểu dương mô hình hiệu quả.	Quý IV/2026	
11	Sơ kết, đánh giá kết quả 6 tháng cuối năm; đề xuất biểu dương tập thể, cá nhân, mô hình tiêu biểu; tổng hợp khó khăn, kiến nghị.	Ban Xây dựng Đảng	Văn phòng Đảng ủy; MTTQ; UBND phường; các cơ quan, đơn vị	Báo cáo đánh giá có số liệu, minh chứng và đề xuất giải pháp; hoàn thành theo yêu cầu của Thành phố.	Tháng 12/2026	